

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI**

**Thời gian:** 13h30, ngày 23 tháng 4 năm 2019

**Địa điểm:** Hội trường Ballroom 2, Khách sạn Hải Âu, 489 An Dương Vương Tp Quy Nhơn.



TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
<b>I</b>		<b>Thủ tục khai mạc Đại hội</b>	
1	13h30 –	Đón tiếp đại biểu, đăng ký cổ đông tham dự họp	Ban tổ chức
3	14h00	Văn nghệ chào mừng	Ban tổ chức
4	14h00 – 14h20	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự	Ban tổ chức
5		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
6		Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký	Ban tổ chức
7		Phát biểu khai mạc	Chủ tịch HĐQT
8	14h20 – 14h40	Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
<b>II</b>		<b>Các nội dung trình bày tại Đại hội</b>	
1	14h40 – 15h00	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	Ban điều hành
2	15h00 – 15h20	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019	Chủ tịch HĐQT
3	15h20 – 15h40	Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019	Ban Kiểm soát
4	15h40 – 16h00	Tờ trình thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019	Đoàn Chủ tịch
5		Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán	Đoàn Chủ tịch
6		Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	Đoàn Chủ tịch
7		Tờ trình thông qua thù lao HĐQT năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019	Đoàn Chủ tịch
8		Tờ trình thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019	Đoàn Chủ tịch
9		Tờ trình thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty	Đoàn Chủ tịch
10		Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	Đoàn Chủ tịch
11		Tờ trình thông qua Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020	Đoàn Chủ tịch
12	16h00 - 16h15	Nghỉ giải lao	
13	16h15 – 16h30	Thảo luận	Chủ tịch HĐQT

III	16h30 - 16h40	<b>Biểu quyết thông qua các vấn đề sau:</b> 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban điều hành 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 4. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 6. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 7. Tờ trình Thù lao HĐQT năm 2018 và Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019 8. Tờ trình Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019 9. Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty 10. Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 11. Tờ trình thông qua Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020.	Chủ tịch HĐQT
IV		<b>Kết thúc Đại hội</b>	
1	16h40 - 16h50	Thông qua Biên bản Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký
2	16h55	Phát biểu bế mạc	Chủ tịch HĐQT
3	17h00	Chào cờ - Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

**BAN TỔ CHỨC**

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 04 năm 2019



## **QUY CHẾ LÀM VIỆC** **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi, bổ sung ngày 14/04/2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

### **Điều 1. Mục tiêu của Quy chế**

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ

### **Điều 2. Những quy định chung**

1. Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần cảng Thị Nại.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

### **Điều 3. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

### **Điều 4. Biểu quyết thông qua các vấn đề Đại hội**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần cảng Thị Nại.

2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (theo thứ tự: Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu.

### **Điều 5. Phát biểu ý kiến Đại hội**

1. Sau khi các báo cáo được trình bày tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của cổ đông, đại diện cổ đông và giải đáp các thắc mắc có liên quan

đến nội dung chính của Đại hội. Cổ đông giơ tay khi cần phát biểu, Chủ tọa Đại hội mời phát biểu.

**2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch gồm 3 (ba) thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo chương trình được Đại hội thông qua.

- Trình các báo cáo tại Đại hội

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận

- Trả lời những vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu

- Kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết

- Tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

2. Soạn thảo biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

HDQT kính trình Đại hội cho ý kiến và biểu quyết./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Số: 53 /BC-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Định, ngày 22 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2018, Ban điều hành xin trân trọng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019, các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:**

Trong bối cảnh có nhiều tác động tích cực chung của môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp trong năm 2018, kinh tế Bình Định tiếp tục đà phục hồi và đạt mức tăng trưởng trên 7,32%. Năm 2018, giá trị nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,99%, công nghiệp - Xây dựng tăng 9,03%, dịch vụ tăng 7,38%. Riêng sản lượng hàng hóa thông qua Cụm cảng biển Quy Nhơn ước tăng gần 13,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đối với hoạt động của các doanh nghiệp cảng biển tại Cụm cảng biển Quy Nhơn nói chung và Cảng Thị Nại nói riêng đang chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố chính như sự chuyển dịch thị trường xuất nhập khẩu của các nước trong khu vực và trên thế giới; sự thay đổi cơ cấu mặt hàng, phương thức, lĩnh vực sản xuất kinh doanh và diễn biến tình hình thời tiết. Tuy nhiên, trong năm 2018 ba yếu tố trên rất thuận lợi cho công tác khai thác cảng biển. Cụ thể đối với Cảng Thị Nại, cơ cấu các mặt hàng thông qua cảng có sự thay đổi và tăng trưởng rõ rệt. Trong đó, hàng nông sản, xi măng và tinh bột đều giảm nhẹ, nhưng do chính sách thu hút khách hàng nên các mặt hàng thức ăn gia súc ròi, mật rỉ, đá granite đóng kiện,... tăng cao, đây là yếu tố tác động lớn đến nguồn sản lượng và doanh thu, lợi nhuận năm 2018.

Một số chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2018 như sau:



S T T	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018	Thực hiện năm 2018	So với NQ (%)	So với năm 2017 (%)
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.100.000	1.049.791	95,45	110,35
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	50.000	50.043	100,09	111,33
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	11.500	8.579	74,60	113,72
4	Tỷ lệ cổ tức	%	11,0	9,0	81,82	112,50
5	Thu nhập bình quân NLĐ	Tr.đ/người /tháng	7,5	7,5	100,00	110,29

## II. Các công tác đã triển khai.

### 1. Về công tác tổ chức, chế độ chính sách:

Lao động năm 2018 các bộ phận cơ bản ổn định, không biến động so với năm 2017, tổng số lao động đầu kỳ 205 người và cuối kỳ là 205 người.

Nhân sự các phòng, ban, tổ, đội trực thuộc Công ty được Lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm, kịp thời chấn chỉnh và ổn định công tác tổ chức cán bộ theo phân công chức năng, nhiệm vụ, quan hệ giữa ban lãnh đạo và các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính chặt chẽ, kỷ luật và điều hành linh hoạt tất cả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thang bảng lương được xây dựng, ban hành theo chức danh, nhiệm vụ và thực hiện theo đúng quy định pháp luật về chế độ tiền lương, bảo hiểm cho CBCNV; Việc điều chỉnh đơn giá tiền lương khoán sản phẩm đối với một số mặt hàng cho khối sản xuất trực tiếp nhanh chóng và đảm bảo quyền lợi cho người lao động, phù hợp với điều kiện thực tế.

100% lao động trong Công ty được ký kết hợp đồng lao động; Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động như chế độ BHXH, BHYT, BHTN,... giải quyết chế độ hưu trí, nghỉ ốm đau, thôi việc cho NLĐ. Công ty đã thực hiện nâng bậc lương cho 45 lao động.

Thực hiện cấp phát bảo hộ lao động cho bộ phận trực tiếp đúng quy định. Hàng tháng thực hiện bồi dưỡng hiện vật cho bộ phận trực tiếp sản xuất đúng chế độ và kịp thời.

Công tác an ninh hàng hải, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực và PCCC được thường xuyên quan tâm, chú trọng; phương tiện vận chuyển ra, vào Cảng được giám sát an toàn chặt chẽ, đúng tải trọng cho phép theo quy định của pháp luật. Trong năm 2018, không để xảy ra trường hợp mất an ninh trật tự nào nghiêm trọng.

## **2. Về công tác đầu tư, kỹ thuật:**

### **a. Công tác đầu tư, sửa chữa cơ sở hạ tầng, kỹ thuật:**

Hoàn thành việc sửa chữa cầu cảng 5.000DWT, hoàn tất các thủ tục pháp lý xin Cục Hàng hải Việt Nam cho phép khai thác đúng công năng, thiết kế ban đầu; Triển khai thủ tục kiểm định nâng cấp cầu cảng 5.000DWT lên 7.000DWT. Xây dựng Quy trình bảo trì cầu cảng theo quy định pháp luật hiện hành.

Đã thực hiện sửa chữa lớn: xe cầu XC05 (do satxi bị nứt), tiết kiệm chi phí thuê ngoài; Nâng độ cao 01 phễu lên 0,2 m; Lắp hệ thống điện, nước cho toàn bộ hệ thống cầu cảng.

Kịp thời triển khai sửa chữa, nâng cấp các phương tiện, thiết bị cũ, hư hỏng và thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện, thiết bị hiện có để đảm bảo năng suất và thời gian làm hàng. Đặc biệt, Phòng Kỹ thuật, Kho Công cụ và Xưởng sửa chữa cơ khí đã có nhiều sáng kiến, cải tiến công cụ xếp dỡ giúp tăng năng suất, tiết kiệm chi phí và thảo mãn nhu cầu của khách hàng, như sàn rung tự động, đầu cáp làm hàng đá kiện,....

### **b. Công tác đầu tư công cụ xếp dỡ:**

Đầu tư 01 ngoạm thủy lực xả trên không, dung tích 6m<sup>3</sup>, nâng tổng số ngoạm thủy lực lên 05 chiếc; Đầu tư thêm một phễu xả hàng rời 20m<sup>3</sup>, đồng thời giai công các sàn rung để phục vụ theo nhu cầu của khách hàng.

## **3. Về công tác kinh doanh và khai thác cảng:**

Thường xuyên thăm hỏi, giữ vững mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Trên cơ sở năng lực dịch vụ hiện có, bộ phận kinh doanh tích cực khai thác các nguồn hàng mới, trọng tâm là các mặt hàng nguyên liệu thức ăn gia súc, đá granite,... phát triển thêm một số khách hàng tiềm năng. Bám sát tình hình thực tế thị trường để đề ra những phương án, biện pháp phù hợp, đáp ứng nhu cầu thị trường và khách hàng theo từng thời điểm cụ thể. Đã thu hút được một số tàu hàng có trọng tải lớn, hàng xuất nhập khẩu về làm tại Cảng, tăng sản lượng doanh thu và nâng tầm thương hiệu Cảng Thị Nại đối với các chủ tàu, chủ hàng nước ngoài.

Cán bộ điều độ luôn tăng cường bám máng, bám ca. Quan hệ tốt với khách hàng và các đơn vị liên quan trong công ty, kịp thời giải quyết các ách tắc trong ca sản xuất, đảm bảo công việc được triển khai nhanh chóng, hiệu quả; Thường xuyên nhắc nhở CBCNV-LĐ thực hiện theo đúng các nội quy, quy định công ty và quy trình xếp dỡ, an toàn lao động. Trong năm, không để xảy ra trường hợp tai nạn lao động nào nghiêm trọng.

Bố trí kế hoạch khai thác cầu bến hợp lý, hiệu quả năng suất làm hàng trên máng ca. Thời điểm mùa vụ, lượng tàu đến cảng nhiều, các bộ phận sản xuất trực tiếp

025  
ĐNG  
Ở PH  
NG TH  
KHON

đã có nhiều cố gắng phục vụ sản xuất, tăng ca liên tục để đảm bảo tiến độ giải phóng tàu. Thời gian làm việc của khối trực tiếp và gián tiếp được chấn chỉnh, thời gian làm việc đảm bảo. Tình trạng công nhân tự ý bỏ máng sản xuất, dễ làm, khó bỏ, vòi vĩnh tiền bồi dưỡng khách hàng, gây khó khăn cho chủ hàng, chủ phương tiện đã hạn chế rất nhiều.

Công tác giao nhận kiểm đếm đảm bảo đúng đủ chính xác, kịp thời kết toán hàng hoá phục vụ công tác ghi thu; Quản lý tốt các chi phí vật tư, cấp phát nhiên liệu, giảm chi phí hành chính. Không ngừng tìm mọi biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị tài chính; Thực hiện chi trả lương CBCNV-LĐ đúng, đủ.

#### **4. Công tác khác:**

Trong năm 2018, Công ty đã cử đoàn tham gia Hội nghị Cảng biển tại thành phố Cam Ranh vào tháng 9, Hội thao do Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh tổ chức vào tháng 12, Giải bóng đá mini với các khách hàng thân thiết trong tháng 7 và các hoạt động phong trào đoàn thể khác trong năm.

Tham gia đầy đủ các nghĩa vụ và hoạt động phong trào của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Định phát động, như các chương trình Mái ấm tình thương, Tháng vì người nghèo, Hiến máu tình nguyện, Hội thao. Năm 2018, Công đoàn cơ sở Cảng Thị Nại được cấp trên công nhận xếp loại là Công đoàn cơ sở vững mạnh.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, tích cực tham gia các chương trình hỗ trợ công nhân lao động của Cảng thuộc diện khó khăn, tham gia đóng góp, hỗ trợ Quỹ bảo trợ bệnh nhân nghèo tỉnh Bình Định.

### **III. Kế hoạch SXKD năm 2019.**

#### **1. Tình hình chung.**

Năm 2019, dự báo kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục duy trì đà phát triển khá và thu hút thêm nhiều nguồn đầu tư đặc biệt là từ nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và từ khu vực kinh tế tư nhân nhờ môi trường đầu tư được cải thiện theo hướng tạo điều kiện mạnh mẽ cho khu vực kinh tế tư nhân và thu hút thêm đầu tư nước ngoài. Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng khá từ những dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và khu vực kinh tế tư nhân sẽ tiếp tục là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế.

Thị trường dịch vụ cảng biển tại khu vực Quy Nhơn dự báo có dấu hiệu chững lại. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực như dăm gỗ, sản phẩm gỗ, viên gỗ nén,... tiếp tục sự hồi phục về giá xuất khẩu, các nhà máy sản xuất công nghiệp trong Tỉnh đi vào hoạt động ổn định, đặc biệt các nhà máy thức ăn gia súc tiếp tục được đầu tư mở rộng về quy mô và tăng công suất. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh gia súc (lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi) nhiều khả năng sản lượng mặt hàng nguyên liệu



thức ăn gia súc sẽ sụt giảm mạnh. Đồng thời, một số mặt hàng như sản lát, tinh bột sắn, đường kính có khả năng suy giảm nguồn sản lượng do cạnh tranh trên thị trường thế giới và chính sách kiểm soát chặt tiêu chuẩn nhập khẩu nông sản của Trung Quốc.

Đối với Cảng Thị Nại hiện đang có được một lượng khách hàng truyền thống, ổn định. Do đó, Cảng Thị Nại vẫn chi phối được thị phần nhất định, sản lượng của một số mặt hàng như xi măng, tinh bột sắn, nguyên liệu thức ăn gia súc, đá granite; Ngoài ra, mặt hàng viên gỗ nén sẽ tăng trưởng mạnh và rất phù hợp làm tại Cảng, đây là mặt hàng tiềm năng thông qua Cảng Thị Nại năm 2019. Tuy nhiên, vì đặc thù là cảng khai thác hàng rời đơn thuần, bị ảnh hưởng rất lớn bởi tình hình thời tiết cùng với tình trạng cạnh tranh gay gắt về giá dịch vụ, đầu tư nâng cấp cầu cảng, trang thiết bị xếp dỡ từ các cảng trong khu vực, sản lượng thông qua Cảng Thị Nại sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng mạnh trong năm 2019.

## 2. Chỉ tiêu cụ thể.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.049.791	1.100.000	105
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	50.043	55.000	110
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	8.579	9.500	111
4	Tỷ lệ cổ tức	%	9	10	111
5	Thu nhập bình quân NLD	Tr.đồng/ng/tháng	7.5	8.0	107

## 3. Phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

Đối với đội ngũ cán bộ công nhân viên, cần tiếp tục ổn định công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy quản lý, sản xuất phù hợp với yêu cầu thực tế; chú trọng công tác đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công nhân viên đáp ứng nhu cầu phát triển của doanh nghiệp. Đặc biệt, đối với lực lượng lao động trực tiếp, tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, xem đây là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng dịch vụ và năng suất làm hàng mà Công ty cam kết với khách hàng. Kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Từng bước xây dựng hệ thống quản trị, chuẩn hóa các quy trình, quy định công tác; nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm, tiếp tục thắt chặt kỷ cương, lễ lối làm việc, khuyến khích cán bộ nhân viên trong Công ty không ngừng tự học tập nâng cao trình độ, xây dựng Công ty thành một tập thể ngày càng vững mạnh, đoàn kết; Tạo môi trường và phong cách làm việc mang tính chuyên nghiệp cao.



Phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất và công tác, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nhằm nâng cao năng suất, đảm bảo an toàn lao động và an toàn thiết bị. Tiến hành sơ kết, tổng kết và khen thưởng, động viên kịp thời; Tăng cường phối hợp tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ trong khu vực cảng.

Tiếp tục hoàn thành công tác kiểm định, thăm tra nâng cấp cầu cảng 5.000 DWT lên 7.000 DWT; Hoàn thành xây dựng quy trình bảo trì cầu cảng, nạo vét vùng nước trước bến theo quy định pháp luật.

Đầu tư mua sắm thêm 01-02 cần cầu bờ có sức nâng từ 65-100T, xe đào 0,4m<sup>3</sup>, công cụ xếp dỡ, đảm bảo năng suất làm hàng tại Cảng; Tiếp tục phát huy sáng kiến, cải tiến một số công cụ xếp dỡ, đặc biệt các công cụ làm hàng rời, kiện, thùng, nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng, góp phần tăng năng suất, giảm giá thành sản xuất.

Hiện nay, UBND tỉnh Bình Định đã chấp thuận, phê duyệt cho Cảng Thị Nại thực hiện nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu đất 84,6ha tại xã Phước Lộc, Phước Nghĩa, thị trấn Tuy Phước thuộc huyện Tuy Phước để đầu tư Trung tâm dịch vụ kho bãi logistics và Khu chế biến thủy sản tập trung trình UBND tỉnh theo quy định.

Xây dựng mối quan hệ gắn kết bền vững với các khách hàng truyền thống, thân thiết để đảm bảo sản lượng theo kế hoạch và từng bước mở rộng, kết nối thêm nhiều khách hàng mới theo lợi thế cạnh tranh của Công ty để gia tăng sản lượng và doanh thu.

Tăng cường và nâng cao trách nhiệm của mỗi nhân viên hiện trường. Tăng cường công tác giải phòng tàu nhanh để đạt và vượt sản lượng kế hoạch. Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, đảm bảo công tác An toàn lao động người và thiết bị, hàng hóa.

Quan tâm công tác bảo vệ môi trường, ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực để thuê phao vây cho Cảng Thị Nại, thường xuyên tổ chức dọn vệ sinh môi trường trong và ngoài khu vực Cảng, không để ảnh hưởng đến khu vực dân cư lân cận.

Tiếp tục phát huy công tác xã hội, thường xuyên quan tâm đến CBCNV-LĐ Công ty có hoàn cảnh khó khăn; Công tác từ thiện, phần đầu trong năm 2019, xây dựng 02 nhà tình thương cho hộ nghèo và đồng hành cùng Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo tỉnh Bình Định giúp đỡ bệnh nhân nghèo có hoàn cảnh khó khăn trong Tỉnh; Kết nghĩa với làng dân tộc thiểu số, khó khăn theo định hướng của Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH  
GIÁM ĐỐC**



**ĐÔNG THỊ ÁNH**



Bình Định, ngày 23 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019**

*Kính thưa:*

*Quý vị đại biểu;*  
*Quý vị cổ đông.*

Thay mặt cho Hội đồng quản trị (HĐQT) tôi xin trân trọng chào mừng tất cả quý vị đại biểu cùng quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cảng Thị Nại.

Năm 2018, nền kinh tế Việt Nam vẫn trên đà phục hồi nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và rủi ro, tình hình sản xuất kinh doanh chịu nhiều tác động từ những bất ổn về kinh tế và tình hình chính trị trên thế giới.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, với phương châm “*Ổn định, phát triển bền vững*”, cùng sự quyết tâm của Ban lãnh đạo, sự hỗ trợ của các đối tác, khách hàng đã tạo điều kiện để Công ty vượt qua khó khăn và không phụ sự tin tưởng của các Quý vị cổ đông, các nhà đầu tư. Năm 2018, Công ty cổ phần Cảng Thị Nại tuy không hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra nhưng vẫn đảm bảo mức tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Tại Đại hội này, HĐQT Công ty xin báo cáo đến toàn thể Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019.

**I. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2018:**

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động SXKD của Công ty; đồng thời có chủ trương giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc góp phần vào việc hoàn thành kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

- Sản lượng hàng thông qua cảng đạt 1.049.791 tấn, giảm 10,35% so với năm 2017 và đạt 95,44% so với kế hoạch. Sản lượng hàng thông qua cảng không đạt được theo kế hoạch vì trong năm 2018 tuy nhiên vẫn tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2017.

- Doanh thu đạt 50,043 tỷ đồng, tăng 11,33% so với năm 2017 và đạt 100% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 8,579 tỷ đồng, tăng 13,72% so với năm 2017 và đạt 72,61% so với kế hoạch. Hiệu quả kinh doanh của công ty không đạt kế hoạch vì trong năm 2018 giá nhiên liệu tăng cao (tăng 20% so với tại thời điểm lập kế hoạch), tiền thuê đất tăng cao (tăng 170% so với đơn giá cũ) và phải chịu thêm tiền thuê đất



tăng của quý IV năm 2017 (cụ thể 1.197 triệu) ; mặt khác trong năm 2018 Công ty đã tăng lương cho cán bộ nhân viên để đảm bảo cuộc sống của người lao động tạo động lực để người lao động gắn bó và đồng hành cùng Công ty; ngoài ra Công ty đang trong giai đoạn đầu tư nên chi phí khấu hao và chi phí lãi vay tăng cao chính điều này dẫn đến lợi nhuận trước thuế giảm và cổ tức không đạt kế hoạch

## II. Hoạt động của HĐQT Công ty:

### 1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Giám sát công tác lãnh đạo của Giám đốc Công ty và đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD được giao và phân phối cổ tức cho cổ đông.

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và có ý kiến đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

### 2. Về hoạt động của HĐQT trong năm 2018:

#### 2.1. Công tác tổ chức:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Thị Nại với bà Nguyễn Thị Thanh Vương theo nguyện vọng cá nhân và theo công văn cử người thay thế của Công ty TNHH TM Ánh Vy; tạm bổ nhiệm thay thế ông Nguyễn Ngọc Minh sẽ thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Sau Đại hội, HĐQT đã thực hiện kiện toàn lại bộ máy quản lý, điều hành Công ty và bầu bổ sung chức danh Phó giám đốc đầu tư và phát triển dự án để phù hợp với mô hình hoạt động mới và kế hoạch phát triển của công ty :

#### 2.2. Công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

- Đã chọn Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là công ty kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay làm đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công.

- Chi thù lao HĐQT Công ty trong năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: 240.000.000 đồng, cụ thể:

DVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Ghi chú
1	Đông Thị Ánh	Chủ tịch HĐQT	96.000.000	
2	Lâm Ánh Vy	P Chủ tịch HĐQT	84.000.000	TV chuyên trách
3	Đông Thị Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT	60.000.000	
	<b>Cộng</b>		<b>240.000.000</b>	

- Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

+ Đã hoàn thành sửa chữa Bến cập tàu 5.000 DWT, công bố đưa cầu cảng vào khai thác và đang nâng cấp lên thành Bến cập tàu 7.000DWT.

+ Đã thực hiện đầu tư các tài sản sau để phục vụ sản xuất:

- 01 Gầu ngoạm thuỷ lực 6 m<sup>3</sup> : 509.960.000 đồng
- 01 phễu rót vật liệu hàng rời : 352.576.364 đồng
- Sửa chữa bến cập tàu 5.000 DWT : 5.334.665.964 đồng

### 3. Các phiên họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Đồng Thị Ánh	Chủ tịch	15/15	100%	
2	Bà Lâm Ánh Vy	Phó Chủ tịch	15/15	100%	
6	Đồng Thị Quỳnh Hương	Ủy viên	15/15	100%	

### 4. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, HĐQT Công ty đã họp 09 lần và đã ban hành 09 Nghị quyết trong phạm vi chức năng và quyền hạn của HĐQT. Cụ thể như sau:

- Phiên họp thứ 01, 08, 09 ban hành lần lượt các Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 19/01/2018, 24/NQ-HĐQT ngày 30/11/2018, 26/NQ-HĐQT ngày 19/12/2018 thông qua nhân sự bổ nhiệm giữ chức vụ phó giám đốc công ty; miễn nhiệm và bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015-2020 và sẽ thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Phiên họp thứ 02, 05 ban hành lần lượt các Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 07/03/2018, 16/NQ-HĐQT ngày 11/06/2018 thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện các quyền của cổ đông.

- Phiên họp thứ 04 ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 02/04/2018, thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Phiên họp thứ 03, 06, 07 ban hành lần lượt các Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 17/03/2018, 19/NQ-HĐQT ngày 14/06/2018, 23/NQ-HĐQT ngày 06/08/2018 thông qua các vấn đề về đầu tư, tài chính và các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

### 5. Đánh giá chung về hoạt động của Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc và giao kế hoạch công việc kỳ tháng sau.

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **II. Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2019:**

Đánh giá năm 2018 là một năm bận rộn và có những định hướng mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bằng việc tiến hành các dự án đầu tư nâng cấp cầu cảng hiện có và Trung tâm kho bãi logistics nhằm phục vụ tốt hơn các yêu cầu của khách hàng. Để hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao năm 2018, HĐQT tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông thông qua đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm hợp lý.

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các Nghị quyết của HĐQT về: Công tác tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất; Đào tạo và luân chuyển cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường, có chiều hướng phát triển. Giám sát hiệu quả công tác đầu tư, kiểm soát nội bộ, sản xuất, quản lý điều hành, tài chính kế toán và kiểm tra giám sát, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Chỉ đạo Ban điều hành lập dự án đầu tư Trung tâm kho bãi Logistics nằm trên tuyến QL19 mới là vùng hậu phương của cảng nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết thông quan hàng hóa, 5.000 DWT hiện hữu thành cầu tàu 7.000 DWT để phục vụ yêu cầu phát triển của Công ty.

- Chỉ đạo tiếp tục đầu tư phương tiện, thiết bị và công cụ xếp dỡ đồng bộ và nạo vét khu quay trở tàu, khai thác hiệu quả cầu tàu 30.000 DWT, cải tiến công nghệ, nâng cao năng lực giải phóng tàu; tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp các cầu tàu đảm bảo tăng năng lực tiếp nhận tàu có trọng tải đến 30.000 DWT, định hướng mục tiêu tiếp nhận và khai thác tàu hàng Container.

- Về công tác quản lý, sẽ tiến hành kiện toàn, sắp xếp, đổi mới phù hợp với điều kiện phát triển của Cảng. Rà soát, xây dựng hệ thống các quy trình, quy định để chuẩn hóa công tác quản lý, nâng cao chất lượng quản trị công ty. Quan tâm, phối hợp tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể trong Công ty.

- Về nguồn nhân lực, chú trọng công tác tuyển dụng và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên, tay nghề của công nhân lao động. Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, từng bước tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp với người lao động.

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2018, là năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức đối với Công ty. Hội đồng quản trị mong nhận được những ý kiến đóng góp, sự tin tưởng và ủng hộ, chia

sẽ của các cổ đông. Chúng tôi sẽ nỗ lực hết mình để sớm đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững và lớn mạnh.

Kính chúc Quý vị đại biểu và toàn thể quý cổ đông, nhà đầu tư dồi dào sức khỏe, thành công và luôn đồng hành cùng sự phát triển của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**

C.T.C.P.  
HNL



Số: 01 /BC - BKS

Bình Định, ngày 03 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Cảng Thị Nại đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 những nội dung như sau:

**1. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2018:**

- Ban kiểm soát giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty; kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty, tham gia ý kiến về các nội dung được thảo luận trong phiên họp.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; Quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Thực hiện một số công việc khác theo quy định.

- Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2018 là: 60.000.000 đồng

Trong đó: Trưởng ban: 2.000.000 đồng/tháng

Thành viên: 1.500.000 đồng/tháng

**2. Báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát:**

**2.1. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết ĐHĐCĐ năm 2018:**

Trong năm 2018 Công ty đã ban hành 01 Nghị Quyết ĐHĐCĐ (15/2018/NQ-ĐHĐCĐ thường niên. Công ty đã triển khai thực hiện tương đối đầy đủ các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua với một số nội dung chính:

- Thống nhất BCTC năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & kế toán AAC và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

- Thực hiện chi trả cổ tức và trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận năm 2017.

STT	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phối	5.915.397.713
-	Lợi nhuận sau thuế năm trước để lại	0
-	Lợi nhuận sau thuế năm 2017	5.915.397.713
2	Phân phối lợi nhuận	5.915.397.713
2.1	Chia cổ tức bằng tiền 8% vốn điều lệ	5.680.000.000
2.2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	37.935.782
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 3% lợi nhuận sau thuế	177.461.931
2.4	Chi phí ĐHCĐ thường niên 2017	20.000.000
3	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	0

- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS.

## 2.2 Tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Trong năm 2018 Ban điều hành Công ty chấp hành theo đúng Nghị quyết của ĐHCĐ, chủ trương, Nghị HĐQT để tổ chức triển khai điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh với kết quả như sau:

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt 100,99% so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2017 đạt 112,41%.

- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2018 đạt 74,6% so với kế hoạch và so với cùng kỳ đạt 116,2%.

- Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2018	Tại ngày 31/12/2018	Ghi chú
1	Tài sản ngắn hạn	10.522.085.576	4.171.569.444	
2	Tài sản dài hạn	106.214.275.028	102.914.618.402	
3	Tổng tài sản	116.736.360.604	107.086.187.846	
4	Nợ phải trả	36.438.403.909	25.792.248.467	
5	Vốn chủ sở hữu	80.297.956.695	81.293.939.379	
6	Tổng nguồn vốn	116.736.360.604	107.086.187.846	
7	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	9%	3,9%	
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	91%	96,1%	
8	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Nguồn vốn	31,21%	24,09%	
-	Vốn chủ sở hữu/Nguồn vốn	68,79%	75,91%	
9	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn ( Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,52	0,31	
10	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	7,37%	8,46%	
11	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	5,07%	6,42%	

Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định có liên quan và chấp hành đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

### **2.3 Đầu tư ra ngoài Công ty:**

Công ty góp vốn đầu tư tại Công ty CP Tân Cảng Miền Trung 3.000.000.000 (tương đương 300.000 cổ phiếu) chiếm tỷ lệ 4,22% vốn điều lệ của Công ty CP Cảng Thị Nại. Năm 2018 Công ty CP Tân Cảng Miền Trung đã chi trả cổ tức với số tiền 450.000.000 đồng (tỷ lệ 15%/VĐL).

### **2.4 Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành Công ty:**

Trong năm 2018 Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và tham gia ý kiến tại các cuộc họp HĐQT.

Trong năm 2018, HĐQT công ty đã họp 9 kỳ và ban hành 9 nghị quyết, quyết định các vấn đề trong phạm vi chức năng và quyền hạn của HĐQT. HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị - Ban điều hành - Ban kiểm soát đã có mối quan hệ phối hợp trong việc thực hiện quyền hạn trách nhiệm được quy định trong Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và tham gia các cuộc họp của HĐQT.

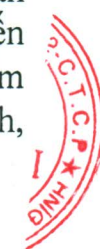
- Ban kiểm soát đã nhận được sự cung cấp thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Các báo cáo của Ban kiểm soát đều được gửi đến HĐQT và Ban Giám đốc Công ty; trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng do pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, không ảnh hưởng đến hoạt động của HĐQT và Ban điều hành.

### **2.5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2018**

- Báo cáo tài chính năm 2018 được lập theo đúng Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018.

- Báo cáo tài chính năm 2018 được lập đầy đủ, kịp thời đúng biểu mẫu hướng dẫn của Bộ Tài Chính, tình hình tài chính thuyết minh rõ ràng, cụ thể đáp ứng tốt cho nhu cầu quản trị, của các cơ quan hữu quan. Việc nộp Báo cáo tài chính đúng thời gian quy định của các cơ quan hữu quan và theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.



- Biên bản thẩm định Báo cáo tài chính cả năm được Ban điều hành thống nhất và BKS đều thực hiện báo cáo và gửi cho HĐQT.

### **3. Nhận xét, kiến nghị**

Năm 2018, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã phấn đấu vượt qua khó khăn và hoàn thành các chỉ tiêu chính mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Phát huy kết quả đạt được trong năm 2018, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019, BKS có một số kiến nghị sau:

1/ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của đơn vị tại ngày 31/12/2018 là 0,31 lần là tương đối thấp, do đó trong đầu năm 2019 dự báo đơn vị sẽ gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn. Vì vậy, đề nghị đơn vị cần tích cực trong việc thu hồi công nợ để chủ động trong tài chính.

2/ Lưu ý đơn vị về các khoản trích lập dự phòng phải có đối chiếu công nợ theo Quy định tại TT 228/2009/TT-BTC.

### **4. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2019**

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm 2019 như sau:

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT; Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan khác của pháp luật.

- Kiểm tra, soát xét và thẩm định báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính của Công ty định kỳ 6 tháng và năm theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo giám sát, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 và kế hoạch của BKS năm 2019.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Rất mong sự tham gia đóng góp của Quý cổ đông ./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Ngọc Minh**

Số: 05 /TTr-HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Chi nhánh Công ty Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*ĐVT: Đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>116.736.360.604</b>	<b>107.086.187.846</b>
A	Nợ ngắn hạn	20.046.403.909	13.472.248.467
B	Vốn chủ sở hữu	80.297.956.695	81.293.939.379
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>44.918.586.265</b>	<b>50.494.807.416</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	44.164.096.054	50.043.837.944
B	Doanh thu tài chính	274.221.441	450.969.472
C	Thu nhập khác	480.268.770	0
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>37.311.011.261</b>	<b>41.915.426.883</b>
A	Giá vốn hàng bán	28.190.514.516	32.612.476.800
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.692.185.264	6.967.397.271
C	Chi phí tài chính	1.418.811.878	1.784.774.141



D	Chi phí khác	72.499.603	550.778.671
4	Lợi nhuận trước thuế	7.544.575.004	8.579.380.533
5	Lợi nhuận sau thuế	5.915.397.713	6.873.444.615
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	775	920

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**



Số: 08 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 03 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

*DVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	8.579.380.533
II	Thuế TNDN	1.705.935.918
III	Lợi nhuận sau thuế	6.873.444.615
IV	Lợi nhuận phân phối	6.873.444.615
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	206.203.338
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	137.468.892
3	Quỹ cổ tức (9% VDL)	6.390.000.000
4	Dự chi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018	30.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	109.772.384

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đông Thị Ánh

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018**  
**và kế hoạch hoạt động năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

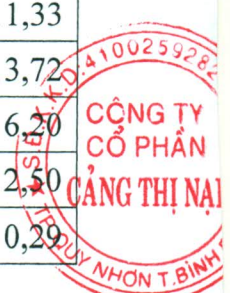
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2018; phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2019, Cụ thể như sau:

**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:**

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2018	% so NQ	% so năm 2017
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.100.000	1.049.791	95,45	110,35
2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	50.000	50.043	100,09	111,33
3	Lợi nhuận trước thuế	"	11.500	8.579	74,60	113,72
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	12,96	9,68	74,69	116,20
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	11	9	81,82	112,50
6	TNBQ người/tháng	Tr.đồng	7,5	7,5	100	110,29

**2. Kế hoạch SXKD năm 2019:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.100.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	55.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.500.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	10
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	8





Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**



Số: 08/TTTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua thù lao HĐQT công ty năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 số 15/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2018;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua thù lao HĐQT Công ty năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019 như sau:

**I. Thù lao Hội đồng quản trị Công ty năm 2018:**

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng

**II. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2019:**

1. Thù lao Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng
- Thư ký: 1,5 triệu đồng/tháng

2. Thù lao Ban Kiểm soát:

- Trưởng ban: 2 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 1,5 triệu đồng/tháng



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**



Số: *09* /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày *23* tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và**  
**Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành, khách hàng năm 2019 như sau:

**1. Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2019:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

**2. Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng năm 2019:**

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Đông Thị Ánh*  
**Đông Thị Ánh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc Công ty như sau:

Theo quy định tại điều 27 của Điều lệ Công ty, việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Do đó HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục phê chuẩn: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**

Số: 02/TTr-BKS

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 4 năm 2019



**TỜ TRÌNH**  
Về thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Thị Nại kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

**1. Tiêu thức lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập uy tín, được Ủy ban chứng khoán nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm, nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất**

- Để công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 được thuận lợi, kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng những yêu cầu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Ngọc Minh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

Số: 11 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015- 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua Thành viên Ban kiểm soát mới của Công ty như sau:

Theo quy định tại điều 36 của Điều lệ Công ty, việc Ban kiểm soát không ít quá 3 thành viên và thành viên không còn tư cách thành viên trong trường hợp thành viên đó từ chức bằng một văn bản gửi đến Trụ sở công ty.

Tháng 15/12/2018 bà Nguyễn Thị Thanh Vương là trưởng Ban kiểm soát đã xin từ nhiệm căn cứ công văn số 84/CV-AVY ngày 15/12/2018 nên Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thứ 04 và Ban hành nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 19/12/2018 bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

- Họ và tên : **Nguyễn Ngọc Minh**
- Sinh ngày : 08/01/1984
- Trình độ học vấn : Đại học kế toán
- Chức vụ hiện nay : Phó phòng Tài chính Kế toán của Tổng Công ty Pisico- CTCP

Do đó HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục phê chuẩn cho ông Nguyễn Ngọc Minh của là Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đông Thị Ánh**







CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**I. Thông tin về Công ty:**

- Tên Công ty: **Công ty cổ phần cảng Thị Nại**
- Địa chủ trụ sở chính: 02 Trần Hưng Đạo, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4100259282 do Sở Kế hoạch Đầu tư Bình Định cấp lần đầu ngày 01/01/2010, thay đổi lần 3 ngày 09/7/2015.
- Thời gian họp: Bắt đầu lúc 14 giờ 00 ngày 23 tháng 4 năm 2019
- Địa điểm họp: Hội trường Ballroom 2, Khách sạn Hải Âu,  
489 An Dương Vương, Tp Quy Nhơn.

**II. Thành phần tham dự Đại hội:**

**1. Hội đồng quản trị :**

- Bà Đồng Thị Ánh - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Đồng Thị Quỳnh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị

**2. Ban kiểm soát:**

- Ông Nguyễn Ngọc Minh - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Võ Thị Thu Hiền - Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Thùy Yên - Thành viên Ban kiểm soát

**3. Cổ đông:**

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự đại hội là ..... cổ đông, đại diện cho .....**cổ phần** được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ .....% vốn điều lệ Công ty (Biên bản thẩm tra tư cách cổ đông đính kèm).

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và theo Điều lệ Công ty cổ phần cảng Thị Nại đã có số cổ đông có mặt dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần theo vốn điều lệ, như vậy Đại hội là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

**III. Các thủ tục trước Đại hội:**

1. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do bà Võ Thị Thu Hiền, Thành viên Ban kiểm soát trình bày.

2. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông (bà) có tên sau đây vào Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký của Đại hội:

**- Đoàn chủ tịch:**

- |                   |                         |           |
|-------------------|-------------------------|-----------|
| + Bà Đồng Thị Ánh | - Chủ tịch HĐQT Công ty | - Chủ tọa |
| + Bà Lâm Ánh Vy   | - Phó chủ tịch HĐQT     |           |
| + Ông Hồ Liên Nam | - Phó Giám đốc Công ty  |           |

**- Ban Thư ký:**

- + Ông Phạm Thanh Huy – Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty
- + Bà Võ Thị Thu Hiền – Trưởng phòng TCHC, Thư ký Công ty

**IV. Nội dung chính của Đại hội:**

**1. Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:**

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội do bà Lâm Ánh Vy thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày.

**2. Đại hội đã nghe Ông Hồ Liên Nam trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (có báo cáo kèm theo).**

**3. Đại hội đã nghe bà Đồng Thị Ánh trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 (có báo cáo kèm theo).**

**4. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Ngọc Minh –Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 (có báo cáo kèm theo).**

**5. Đại hội đã nghe Đoàn Chủ tịch đọc các Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:**

-Tờ trình thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019

-Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

-Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

-Tờ trình Thù lao HĐQT Công ty năm 2018 và Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2019

-Tờ trình Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2018

-Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty

-Tờ trình thông qua Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020

-Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

**6. Đại hội thảo luận:**

**a. Ý kiến của cổ đông**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

***b. Ý kiến của bà Đồng Thị Ánh chủ tịch HĐQT Công ty***

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**7. Đại hội tiến hành biểu quyết:**

Bà Đồng Thị Ánh - Thay mặt Đoàn Chủ tịch tiến hành lấy biểu quyết các nội dung sau:

**7.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban điều hành**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

**7.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

**7.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

**7.4.Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019, cụ thể như sau:**

*a) Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:*

*DVT: đồng*

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2017	% so NQ	% so năm 2016
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.100.000	971.366	88,30	94,30
2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	50.000	44.918	89,83	98,56
3	Lợi nhuận trước thuế	“	12.500	7.545	60,36	68,24
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	17,61	10,63	60,36	68,27
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	11	8	72,73	72,73
6	TNBQ người/tháng	Tr.đồng	7,0	6,8	97,14	100

b) Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.100.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	55.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.500.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	10
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	8

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

**7.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán.**

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*ĐVT: Đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018
1	Tổng tài sản	116.736.360.604	107.086.187.846

A	Nợ ngắn hạn	20.046.403.909	13.472.248.467
B	Vốn chủ sở hữu	80.297.956.695	81.293.939.379
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>44.918.586.265</b>	<b>50.494.807.416</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	44.164.096.054	50.043.837.944
B	Doanh thu tài chính	274.221.441	450.969.472
C	Thu nhập khác	480.268.770	0
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>37.311.011.261</b>	<b>41.915.426.883</b>
A	Giá vốn hàng bán	28.190.514.516	32.612.476.800
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.692.185.264	6.967.397.271
C	Chi phí tài chính	1.418.811.878	1.784.774.141
D	Chi phí khác	72.499.603	550.778.671
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.544.575.004</b>	<b>8.579.380.533</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.915.397.713</b>	<b>6.873.444.615</b>
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	775	920

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

#### 7. 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế năm 2018</b>	<b>8.579.380.533</b>
<b>II</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>1.705.935.918</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>6.873.444.615</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận phân phối</b>	<b>6.873.444.615</b>
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	206.203.338

2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	137.468.892
3	Quỹ cổ tức (9% VDL)	6.390.000.000
4	Dự chi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018	30.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	109.772.384

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

**7.7. Thông qua thù lao HĐQT năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019:**

**a) Thù lao Hội đồng quản trị năm 2018**

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng

**b) Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019**

- Thù lao Hội đồng quản trị:
- + Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
  - + Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
  - + Thành viên: 5 triệu đồng/tháng
  - + Thư ký: 1,5 triệu đồng/tháng

- Thù lao Ban Kiểm soát:

- + Trưởng ban: 2 triệu đồng/tháng
- + Thành viên: 1,5 triệu đồng/tháng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

**7.8. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2019:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

**7.9. Thông qua Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng năm 2019:**

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%

**7.10. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

**7.11. Thông qua Trưởng Ban Kiểm soát của công ty nhiệm kỳ 2015-2020.**

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

**7.12. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019:**

Thống nhất ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....%*

Biên bản này được lập vào hồi ..... giờ ..... ngày 23/04/2019, được đại diện Ban Thư ký đọc thông qua và được toàn thể Đại hội nhất trí trước khi bế mạc./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Thanh Huy**

**Võ Thị Thu Hiền**

**Đông Thị Ánh**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG THỊ NẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../2019/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Định, ngày 23 tháng 4 năm 2019



## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Thị Nại đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/04/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần cảng Thị Nại ngày 23/4/2019,

Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần cảng Thị Nại bắt đầu vào lúc 14 giờ 00, ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Ballroom 2, Khách sạn Hải Âu, 489 An Dương Vương, Tp Quy Nhơn.

Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện được ủy quyền; số lượng cổ phần là: ..... cổ phần chiếm tỷ lệ .....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Sau khi nghe các báo cáo, thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội và kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban điều hành**

**Điều.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019**

**Điều.4.Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019, cụ thể như sau:**

a) *Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:*

*ĐVT: đồng*

S TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện năm 2017	% so NQ	% so năm 2016
1	Sản lượng hàng thông qua	Tấn	1.100.000	971.366	88,30	94,30



2	Tổng Doanh thu	Tr.đồng	50.000	44.918	89,83	98,56
3	Lợi nhuận trước thuế	“	12.500	7.545	60,36	68,24
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	17,61	10,63	60,36	68,27
5	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	11	8	72,73	72,73
6	TNBQ người/tháng	Tr.đồng	7,0	6,8	97,14	100

b) Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Sản lượng hàng thông qua cảng	Tấn	1.100.000
2	Tổng Doanh thu	Đồng	55.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.500.000.000
4	Tỷ lệ cổ tức/năm	%	10
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đồng	8

**Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán.**

Một số chỉ tiêu cơ bản sau:

ĐVT: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>116.736.360.604</b>	<b>107.086.187.846</b>
A	Nợ ngắn hạn	20.046.403.909	13.472.248.467
B	Vốn chủ sở hữu	80.297.956.695	81.293.939.379
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>44.918.586.265</b>	<b>50.494.807.416</b>
A	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	44.164.096.054	50.043.837.944
B	Doanh thu tài chính	274.221.441	450.969.472
C	Thu nhập khác	480.268.770	0
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>37.311.011.261</b>	<b>41.915.426.883</b>
A	Giá vốn hàng bán	28.190.514.516	32.612.476.800
B	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.692.185.264	6.967.397.271

C	Chi phí tài chính	1.418.811.878	1.784.774.141
D	Chi phí khác	72.499.603	550.778.671
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.544.575.004</b>	<b>8.579.380.533</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>5.915.397.713</b>	<b>6.873.444.615</b>
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	775	920

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (Đồng)
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế năm 2018</b>	<b>8.579.380.533</b>
<b>II</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>1.705.935.918</b>
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>6.873.444.615</b>
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận phân phối</b>	<b>6.873.444.615</b>
1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (3% LN)	206.203.338
2	Quỹ Khen thưởng Ban điều hành (2% LN)	137.468.892
3	Quỹ cổ tức (9% VĐL)	6.390.000.000
4	Dự chi tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018	30.000.000
5	Quỹ đầu tư phát triển	109.772.384

**Điều 7. Thông qua thù lao HĐQT năm 2018 và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019:**

**a) Thù lao Hội đồng quản trị năm 2018**

- Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
- Thành viên: 5 triệu đồng/tháng

**b) Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019**

- *Thù lao Hội đồng quản trị:*
  - + Chủ tịch: 8 triệu đồng/tháng
  - + Phó chủ tịch: 7 triệu đồng/tháng
  - + Thành viên: 5 triệu đồng/tháng
  - + Thư ký: 1,5 triệu đồng/tháng
- *Thù lao Ban Kiểm soát:*

- + Trưởng ban: 2 triệu đồng/tháng
- + Thành viên: 1,5 triệu đồng/tháng

**Điều 8. Thông qua việc trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi năm 2019:**

Trích 3% lợi nhuận sau thuế

**Điều 9. Thông qua Quỹ thưởng Ban Điều hành và khách hàng năm 2019:**

Trích chi 2% lợi nhuận sau thuế

**Điều 10. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc điều hành Công ty**

**Điều 11. Thông qua Trưởng Ban Kiểm soát của công ty nhiệm kỳ 2015-2020.**

**Điều 12. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2019:**

Thống nhất ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

**Điều 13. Thực hiện và thi hành Nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cảng Thị Nại chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT, Ban KS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Đồng Thị Ánh**